TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HS-PT
Ngày 26 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân
Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2017/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo bị kháng cáo*:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp CĐ, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Hồ Thị N; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 11/10/2017; bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TH, huyện PT, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Ông Nguyễn Văn Truyền – Luật sư Văn phòng Luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TH, huyện PT, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 17 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Văn H sau khi nhậu ở quán Hương Việt thuộc ấp Cái Đôi, xã Phú Tân, huyện Phú Tân đi về nhà ở xã Tân Hải, nhưng do say rượu nên anh H không chạy xe về nhà mà chạy xe về hướng lộ Đường Cày thuộc ấp Cái Đôi, xã Phú Tân, huyện Phú Tân. Khi đến trước

nhà của Nguyễn Văn T, H đậu xe cặp lề lộ rồi đi vòng ra phía nhà sau mở cửa để vào nhà. Lúc này vợ của T là chị Trần Thị N nằm trong phòng ngủ nhìn thấy nên điện thoại cho T nói có trộm vào nhà. T đang đi đám tang ở gần chạy về nhà xông vào câu vật, dùng cây đánh vào đầu, mặt của H làm H bất tỉnh. Sự việc được trình báo với chính quyền địa phương đến lập biên bản. Anh H được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau, sau đó chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 22 tháng 8 năm 2017 chuyển sang Bệnh viện Ngoại thần kinh Quốc Tế tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 31 tháng 8 năm 2017 xuất viện. Ngày 19 tháng 9 năm 2017, H tiếp tục nhập viện Cà Mau điều trị đến ngày 27 tháng 9 năm 2017. Chi phí điều trị theo toa phiếu hợp lệ của Nguyễn Văn H là 28.691.790 đồng, T đã bồi thường được 10.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận đối với Nguyễn Văn H: 01 vết sẹo vùng chẩm (1,3cm x 0,2cm). Sẹo màu hồng, bờ mép nham nhở (Y chứng ghi đỉnh phải), tỷ lệ 1%; Máu tụ dưới màng cứng vùng trán thái dương phải đã điều trị ổn định, tỷ lệ 21%. Vùng mặt không còn dấu vết thương tích. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 22% (Hai mươi hai phần trăm).

Vật chứng của vụ án: 01 đoạn cây gỗ dài 1,2m, loại gỗ tròn, trên đoạn gỗ có nhiều mắt nhô ra, 01 đầu có dấu bị gãy nham nhở, vòng tròn lớn nhất của đoạn gỗ là 10cm, ở mỗi đầu đoạn gỗ có gắn 02 cây đinh sắt được bẻ xuôi theo đoạn thân gỗ, đoạn gỗ rắn, chắc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HS-ST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quyết định:

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Áp dụng khoản 2, Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc Bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường tiếp cho Nguyễn Văn H số tiền 41.520.728 đồng (Bốn mươi mốt triệu năm trăm hai mươi nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018 bị hại Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm lại vụ án.

Tại phiên tòa bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại xác định nội dung kháng cáo gồm: Về hình sự không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo; về bồi thường không đồng ý bị hại có lỗi phải tự chịu 20% thiệt hại; yêu cầu

được bồi thường khoản tiền điều trị phát sinh từ 24/11/2017 đến 12/12/2017 theo bảng kê là 88.811.552 đồng và khoản tiền điều trị phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm đến ngày xét xử phúc thẩm theo bảng kê là 39.572.889 đồng; yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe 22% theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2017/HS-ST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã xử đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của Nguyễn Văn T đêm 17/8/2017 dùng hung khí là đoạn cây gỗ đánh Nguyễn Văn H gây thương tích ở đầu, tỷ lệ tổn hại sức khỏe theo kết quả giám định 22% là thực tế có xảy ra được bị cáo, bị hại thừa nhận thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Nguyên nhân là do lúc 00 giờ 30 phút ngày 17/8/2017 Nguyễn Văn H uống rượu say đến phía sau nhà Nguyễn Văn T tìm cách mở cửa vào nhà. Trần Thị N vợ của T phát hiện, điện thoại cho T báo có trộm. T từ đám tang gần nhà đi về, nghi H là trộm nên xông vào xô xát, dùng cây đánh H gây thương tích. Hành vi của bị cáo T đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe người khác trái pháp luật, gây thiệt hại sức khỏe của bị hại H 22% là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xem xét đầy đủ tính chất vụ án, hậu quả thiệt hại, nhân thân của bị cáo T và lỗi của bị hại H nên đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị hại và Luật sư tại phiên tòa cho rằng: Bị hại không có lỗi, bị cáo cố ý gây thương tích cho bị hại, không có thiện chí khắc phục hậu quả, nên đề nghị không cho bị cáo được hưởng án treo. Việc bị cáo gây thương tích cho bị hại mặc dù xuất phát từ sự nhầm lẫn nghi ngờ là kẻ trộm, song hành vi gây thương tích cho bị hại là hành vi cố ý xâm hại đến sức khỏe người khác trái pháp luật với lỗi cố ý nên bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" và phải chịu hình phạt của pháp luật. Mặt khác, phía người bị hại có một phần lỗi là đang đêm tối đến sau nhà bị cáo tìm cách mở cửa vào nhà làm cho bị cáo nghi ngờ là kẻ trộm. Bị hại khai do say rượu nên không nhớ đã đi đâu và làm gì, tại phiên tòa Luật sư cho rằng bị hại vào nhà T để trú mưa. Lời khai và lời bảo vệ này chưa đủ sức thuyết phục. Bởi lẽ, nếu trú mưa thì sao bị hại không trú ở hiên nhà phía trước mà phải đi vòng ra phía cửa sau nhà. Nếu bị hại không tìm cách mở cửa vào nhà, chị Nhị không phát hiện thì bị cáo sẽ không hay biết sự có mặt của bị hại ở sau nhà. Nếu bị hại vì say rượu không làm chủ bản thân, không nhớ đã làm việc gì, không làm chủ được hành vi thì không phù hợp với trước đó chính bị cáo còn đủ tỉnh để

tự điều khiển xe mô tô đi từ quán Hương Việt đến nhà của bị cáo T. Do vậy, rõ ràng sự có mặt của bị hại H trong đêm khuya tìm cách mở cửa sau nhà của bị cáo T là có vấn đề thiếu minh bạch. Chính vì vậy, đã dẫn đến sự hiểu nhầm cho bị cáo để rồi gây ra thương tích cho bị hại. Án sơ thẩm xác định bị hại có một phần lỗi là hoàn toàn có căn cứ. Mặt khác, án sơ thẩm áp dụng hình phạt 02 (hai) năm tù đối với bị cáo là mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt điều luật quy định. Đồng thời, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có địa chỉ rõ ràng; phạm tội bộc phát do có phần bị kích động từ lỗi của bị hại; có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo giáo dục, răn đe đối với bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Án sơ thẩm căn cứ vào các toa vé, chứng từ, hóa đơn và các khoản yêu cầu bồi thường theo bảng kê của bị hại để xác định thiệt hại thực tế gồm: Chi phí điều trị 26.820.910 đồng; Tiền xe đi, lại điều trị, tái khám 5.600.000 đồng; tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh, 02 người x 26 ngày x 300.000đ/ngày/người = 15.600.000 đồng; tiền chi phí bồi dưỡng cho người bệnh 26 ngày x 80.000đ/ngày = 2.080.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 11 tháng lương cơ sở là 14.300.000 đồng. Tổng cộng là 64.400.910 đồng. Đồng thời, án sơ thẩm xác định bị hại có lỗi phải tự chịu 20% thiệt hại nên bị cáo chỉ phải bồi thường 51.520.728 đồng là có căn cứ. Đối trừ số tiền bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, số còn lại phải bồi thường tiếp cho bị hại là 41.520.728 đồng cần được giữ nguyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại và Luật sư đặt ra vấn đề yêu cầu bồi thường tiền điều trị phát sinh từ ngày 24/11/2017 đến 12/12/2017 theo bảng kê là 88.811.552 đồng và khoản tiền điều trị phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm đến ngày xét xử phúc thẩm theo bảng kê là 39.572.889 đồng. Xét thấy, theo hồ sơ điều trị và tái khám bị hại cung cấp cho thấy bị hại điều trị là bệnh Bạch cầu dạng tủy cấp. Án sơ thẩm nhận định do tại hồ sơ chưa có cơ sở xác định giữa hành vi gây thương tích của bị cáo với bệnh Bạch cầu dạng tủy cấp có mối quan hệ nhân quả với nhau hay không nên cấp sơ thẩm tách ra để bị hại có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác nếu có yêu cầu là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị hại. Nếu sau này bị hại có đủ căn cứ chứng minh việc điều trị bệnh Bạch cầu dạng tủy cấp là xuất phát từ nguyên nhân do bị cáo gây thương tích cho bị hại mà ra thì bị hại có quyền khởi kiện để yêu cầu bồi thường bằng một vụ kiện dân sự theo quy định của pháp luật. Riêng đối với yêu cầu của bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường thiệt hại 22% thiệt hại sức khỏe, xét án sơ thẩm đã có buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần, đồng thời bị hại có một phần lỗi nên phần thiệt hại về sức khỏe bị hại tự gánh chịu. Từ nhận định trên, xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng số tiền bồi thường, cần giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm đã xử, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại tổng số tiền 41.520.728 đồng là đúng.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị hại không được chấp nhận, nên bị hại phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 336 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn H và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2017/HS-ST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*", nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự 1999 và các Điều 584, 586 và 590 của Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường tiếp cho Nguyễn Văn H số tiền 41.520.728 đồng (Bốn mươi mốt triệu năm trăm hai mươi nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng).

2. Án phí hình sự phúc thẩm bị hại Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng, đã qua anh H có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006860 ngày 04/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân được đối trừ và anh H được nhận lại 100.000 đồng.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND xã Phú Tân, huyện Phú Tân;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Trọng Nhân